

ĐỀ ÁN

Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỚC KHI SẮP XẾP

I. CẤP MẦM NON

A. TRƯỜNG MẦM NON CẨM VĂN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường MN Cẩm Văn
- Địa chỉ: Thôn Văn Thai, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: mncamvan@haiphong.edu.vn
- Chức năng, nhiệm vụ: Trường Mầm non Cẩm Văn được hoạt động theo Điều lệ trường Mầm non. Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình GDMN. Nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường mầm non Cẩm Văn được thành lập từ năm 1986, trường chuẩn Quốc gia mức độ I từ tháng 8 năm 2006; Năm học 2023, 2024 chỉ bộ đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Năm học 2023 - 2024, trường được công nhận Trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, ngày 16 tháng 2 năm 2024 được UBND Tỉnh Hải Dương công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I tại Quyết định số 380/QĐ-UBND.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao 36; hiện có 34 gồm Ban giám hiệu 3 người; Giáo viên 31 người (thiếu 01 kế toán và 01 văn thư).

Trình độ chuyên môn: Sau Đại học 01 người, Đại học 33 người.

Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 05.

Hiện tại có 01 nhân viên hợp đồng kế toán.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chất lượng giáo dục được duy trì ổn định và từng bước nâng cao; 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, sẵn sàng vào lớp Một. Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, các ngày hội, ngày lễ, hội thi dành cho trẻ; tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm góp phần phát triển toàn diện cho trẻ.

Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường là 31/31; Năm 2024, nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; Năm 2026 có 01 GV đạt GVG cấp thành phố;

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2025-2026 trường có quy mô số lớp là 15 với 370 trẻ.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

Tổng diện tích ba khu là 4891m² (khu trung tâm là 3072m²; khu Cầu Ba 574,1m², khu Hoàn Lộc 1244,9m²). Năm học 2025- 2026 trường hoạt động tại 02 khu (khu trung tâm và Hoàn Lộc học cùng nhà văn hoá Thôn) gồm 15 phòng học kiên cố, khu phụ trợ và các trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

B. TRƯỜNG MẦM NON ĐỨC CHÍNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Đức Chính.
- Địa chỉ: Thôn Lôi Xá, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: daothison.tuetinh@haiphong.edu.vn.
- Chức năng, nhiệm vụ: Trường Mầm non Đức Chính được hoạt động theo Điều lệ trường Mầm non. Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo mục tiêu, chương trình GDMN. Nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Đức Chính chính thức được chuyển đổi từ trường mầm non bán công thành trường mầm non công lập theo Quyết định số 3051/2012/QĐ-UBND ngày 19/11/2012 của Ủy ban nhân dân Huyện Cẩm Giàng. Trải qua hơn 50 năm thành lập, cơ sở vật chất của nhà trường được đầu tư, phát triển với 2 điểm trường có đầy đủ các phòng học và các phòng chức năng. Tháng 7 năm 2007, Trường Mầm non Đức Chính được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I, tháng 5/2013, tháng 7/2018, tháng 2/2021, tháng 4/2026 trường được công nhận

chuẩn lại mức độ I sau 5 năm.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao 32, hiện có 30 gồm 3 lãnh đạo quản lý, 27 giáo viên. (thiếu 01 giáo viên, 01 nhân viên kế toán). Hiện tại có 01 hợp đồng nhân viên kế toán.

Trình độ chuyên môn: Đại học 30 người . Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp 05 người, Sơ cấp 08 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Chất lượng giáo dục được duy trì ổn định và từng bước nâng cao; tỷ lệ trẻ đạt các mục tiêu phát triển ở các lĩnh vực luôn ở mức cao. Hằng năm, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn. 100% giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên giỏi cấp trường; năm 2026 có 02 giáo viên đạt Giáo viên giỏi cấp xã, có 01 Giáo viên dạy giỏi Thành phố. Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. Đặc biệt, vào tháng 4 năm 2026, nhà trường đã được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II và đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027: trường có quy mô số lớp là 14 lớp với 377 trẻ.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

Tổng diện tích đất toàn trường (cả 2 điểm trường): 6.034 m² .

Trường có 16 phòng học kiên cố, khu phụ trợ và các trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

II. CẤP TIỂU HỌC

A. TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM VĂN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Cẩm Văn.
- Địa chỉ: Thôn Văn Thai, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: thcamvan@haiphong.edu.vn.
- Chức năng, nhiệm vụ: Theo Điều lệ trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường được tách ra từ trường cấp 1-2 Cẩm Văn vào tháng 8 năm 1988. Đến nay gần 40 năm hình thành và phát triển. Nhiều năm liền đạt TT LĐXS

Năm học 2015-2016 được nhận Cờ của Bộ Giáo dục và đào tạo. Năm học 2025-2026 được tặng Cờ của UBND TP.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao 37, hiện có 32 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 29 giáo viên, 01 nhân viên kế toán (*Còn thiếu 05 gồm 02 giáo viên văn hóa, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn văn hóa; 01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên y tế*).

Trình độ chuyên môn: Đại học 31 người, Cao đẳng 01 người.

Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp 02 người.

Hiện tại có 02 hợp đồng giáo viên, 01 hợp đồng nhân viên y tế.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Nhà trường duy trì ổn định quy mô trường lớp, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ cao. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm đạt 100%; 100% đạt chuẩn trình độ đào tạo, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua các cấp; Nhà trường duy trì kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027: trường có quy mô số lớp là 21 lớp với 672 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

Tổng diện tích nhà trường là 8.808m².

Trường có 23 phòng học kiên cố. Ngoài ra có các phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, hành chính và các khối phụ trợ, thể dục thể thao. Các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học cơ bản được đảm bảo.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

B. TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỨC CHÍNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường Tiểu học Đức Chính
- Địa chỉ: Thôn Lôi Xá, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: thducchinh.tuetinh@haiphong.edu.vn,
- Website: <https://thducchinh.haiphong.edu.vn/>
- Chức năng, nhiệm vụ: Theo Điều lệ trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Đức Chính đã trải qua 60 năm hình thành và phát triển. Từ một ngôi trường nhỏ được xây dựng vào những năm 1958 – 1959, nơi đây đã vươn mình trở thành một cơ sở giáo dục khang trang, được công nhận chuẩn quốc gia mức độ II từ năm học 2009 – 2010 và được công nhận lại vào ngày 29/8/2024. Trải qua bao biến động, ngôi trường vẫn giữ vững truyền thống hiếu học của địa phương, đồng thời không ngừng nỗ lực để thích ứng với yêu cầu của thời kỳ mới.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao **34**, hiện có **31** gồm 02 lãnh đạo quản lý, 26 giáo viên, 3 nhân viên. *(thiếu 03 giáo viên gồm 01 giáo viên văn hóa, 01 giáo viên thể dục, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn văn hóa).*

Trình độ chuyên môn: Sau đại học 01 người, Đại học 28 người; Cao đẳng 01 người, Trung cấp 01 người. Trình độ Lý luận chính trị: trung cấp 02 người.

Hiện có 01 giáo viên hợp đồng.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Trường Tiểu học Đức Chính luôn giữ vững ổn định về chất lượng giáo dục; duy trì ổn định quy mô trường lớp, duy trì kiểm định chất lượng giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hằng năm đạt trên 99,8%. Năm học 2025-2026 đạt tập thể lao động tiên tiến, có 03 GV giỏi cấp xã, 01 giáo viên dạy giỏi cấp TP.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027 trường có quy mô số lớp là 20 lớp với 545 học sinh.

6. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính, tài sản

Tổng 2 khu diện tích: 9847 m²; sân chơi 4000m², sân tập 2000m².

Trường có 20 phòng học kiên cố. Ngoài ra có các phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, hành chính và các khối phụ trợ, thể dục thể thao. Các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học cơ bản được đảm bảo.

Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

III. CẤP THCS

A. TRƯỜNG THCS CẨM VĂN

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Cẩm Văn
- Địa chỉ: Thôn Văn Thai, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: thcscamvan.tuetingh@haiphong.edu.vn
- Website: thcscamvan.haiphong.edu.vn

- Chức năng, nhiệm vụ: Theo Điều lệ trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường được thành lập vào tháng 9 năm 1962 sau đó được sát nhập với trường cấp I, thành trường Phổ thông cơ sở xã Cẩm Văn. Đến năm 1989 được tách ra từ trường PTCS Cẩm Văn thành trường Tiểu học và trường THCS Cẩm Văn. Hơn 60 năm hình thành và phát triển, nhiều năm liền nhà trường được UBND huyện Cẩm Giàng (cũ) tặng giấy khen, nhiều năm liên tục được công nhận Tập thể lao động Tiên tiến và Tập thể lao động Xuất sắc.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao **30**, hiện có **26** gồm 02 lãnh đạo quản lý, 22 giáo viên, 02 nhân viên. *(Còn thiếu 04 gồm 03 giáo viên gồm (01GV tiếng anh, 01 GD CD, 01 GV công nghệ) và 01 nhân viên văn thư)*. Hiện có 01 giáo viên hợp đồng (tiếng Anh), 01 hợp đồng nhân viên văn thư.

Trình độ chuyên môn: Sau đại học 04 người, Đại học 21 người; Cao đẳng 01 người. Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp 06 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Trong những năm qua, Trường THCS Cẩm Văn luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học; chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì và từng bước nâng cao. Kết quả giáo dục đại trà ổn định, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình và tốt nghiệp trung học cơ sở hằng năm đạt 100%. Năm học 2025-2026, trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, có 5 GVG cấp xã, 03 GVG cấp Thành phố, 05 học sinh đạt giải cấp thành phố.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027: trường có quy mô số lớp là 14 lớp với 601 học sinh.

6. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính và tài sản

Tổng diện tích khuôn viên 12.021 m². Trường có 14 phòng học kiên cố. Ngoài ra có các phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, hành chính và các khối phụ trợ, thể dục thể thao. Các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học cơ bản được đảm bảo. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

B. TRƯỜNG THCS CẨM VŨ

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Cẩm Vũ
- Địa chỉ: Thôn Phú Lộc, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Email: thcscamvu.tuetingh@haiphong.edu.vn,
- Website: thcscamvu.haiphong.edu.vn
- Chức năng, nhiệm vụ: Theo Điều lệ trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường THCS Cẩm vũ được thành lập năm 1967. Nơi đây đã sinh ra, nuôi dưỡng và giáo dục nhiều nhân tài cho đất nước trong các lĩnh vực Giáo dục, Y tế, Quân sự...với nhiều ngành nghề khác nhau và phục vụ trên mọi miền của Tổ quốc như: Đồng chí Vũ Hồng Khiêm – Nguyên Giám đốc Sở LĐT&XH, nguyên Bí thư huyện ủy Cẩm Giàng; Tiến sĩ Nguyễn Văn Bốn – Cục trưởng cục đèn bù Bộ tư pháp; Ông Hoàng Hữu Bình – Thiếu tá, Phó trưởng phòng tham mưu Công an tỉnh...

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao 33, hiện có 26 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 20 giáo viên, 04 nhân viên (Còn thiếu 07 giáo viên (1 GV Văn, 1 GV Toán, 1 GV Anh, 1 GV Sử, 1 GV Lý, 1 GV Sinh, 1 GV công nghệ). Hiện có 04 giáo viên hợp đồng (Văn, Lý, Anh, Toán).

Trình độ chuyên môn: Đại học 25 người, Cao đẳng 01 người.

Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp 03 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Trong những năm qua, Trường THCS Cẩm Vũ luôn duy trì chất lượng giáo dục và từng bước nâng cao. Kết quả giáo dục ổn định, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình và tốt nghiệp trung học cơ sở hằng năm đạt trên 98%; chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 THPT luôn đạt kết quả tốt, đã có 03 thủ khoa thi vào THPT Tuệ Tĩnh. Năm học 2025-2026, trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, có 04 GVG cấp xã, 01 GVG cấp Thành phố, 04 học sinh đạt giải cấp thành phố.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027: trường có quy mô số lớp là 16 lớp với 596 học sinh.

6. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính và tài sản

Tổng diện tích khuôn viên 10.090 m²; Trường có 16 phòng học kiên cố. Ngoài ra có các phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, hành chính và các khối phụ trợ, thể dục thể thao. Các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học cơ bản được

đảm bảo. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

C. TRƯỜNG THCS ĐỨC CHÍNH

1. Thông tin chung

- Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Đức Chính
- Địa chỉ: Thôn Đức Chính, xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 02203 780106 Fax:
- Email: thcsducchinh@haiphong.edu.vn, Website:
- Chức năng, nhiệm vụ: Theo Điều lệ trường Tiểu học, Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường được thành lập từ năm học 1967-1968, trải qua hơn 50 năm xây dựng và trưởng thành, đến nay ngôi trường đã được xây dựng tương đối khang trang về cơ sở vật chất. Trường nhiều năm liên đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, có nhiều giáo viên, học sinh đạt giải trong các cuộc thi do Sở Giáo dục và đào tạo, UBND thành phố tổ chức.

3. Tổ chức bộ máy

Tổng biên chế giao **28**, hiện có **24** gồm 02 lãnh đạo quản lý, 19 giáo viên, 3 nhân viên. *Còn thiếu 04 giáo viên (1 GV Văn, 1 GV GDCD, 1 GV Sử, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn thể dục)*. Hiện có 03 giáo viên hợp đồng (Văn, Giáo dục công dân và thể dục).

Trình độ chuyên môn: Sau đại học 02 người, Đại học 22 người.

Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp 05 người.

4. Kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục

Trong những năm qua, Trường THCS Đức Chính luôn duy trì chất lượng giáo dục, giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Kết quả giáo dục ổn định, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình và tốt nghiệp trung học cơ sở hằng năm đạt 100%, chất lượng tuyển sinh đầu cấp được đảm bảo. Năm học 2025-2026, trường đạt Tập thể lao động tiên tiến, có 05 GVG cấp xã, 02 GVG cấp Thành phố, 03 học sinh đạt giải cấp thành phố; 01 á khoa thi lớp 10 trường THPT Tuệ Tĩnh.

5. Số lượng người học tại cơ sở giáo dục

Năm học 2026-2027: trường có quy mô số lớp là 14 lớp với 526 học sinh.

6. Về đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị, tài chính và tài sản

Tổng diện tích khuôn viên 10.000 m²; Trường có 16 phòng học kiên cố. Ngoài ra có các phòng bộ môn, phòng hỗ trợ học tập, hành chính và các khối phụ trợ, thể dục thể thao. Các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học cơ bản được đảm bảo. Việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn kinh phí khác được thực hiện theo pháp luật hiện hành.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Ưu điểm: Các nhà trường đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ giáo dục; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học từng bước được quan tâm đầu tư. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ mầm non và chất lượng dạy học phổ thông được duy trì; các trường đã tích cực đổi mới phương pháp giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác giảng dạy.

- Nhược điểm: sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, mạng lưới trường học trên địa bàn còn một số hạn chế, bất cập, do trường có quy mô nhỏ, phân tán nhiều điểm trường, hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực chưa thật sự tối ưu. Một số trường thiếu phòng học bộ môn, phòng chức năng, sân chơi, bãi tập và các hạng mục phụ trợ, đội ngũ giáo viên giữa các môn học còn có sự thiếu, thừa cục bộ và phải sử dụng giáo viên hợp đồng để bảo đảm hoạt động dạy học;

Việc sáp nhập, tổ chức lại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã là cần thiết nhằm phù hợp với quy mô đơn vị hành chính mới; tinh gọn đầu mối, giảm sự phân tán trong quản lý; sử dụng hiệu quả hơn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, đất đai, tài sản và nguồn lực tài chính; đồng thời tạo điều kiện để tập trung các nguồn lực đầu tư, nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NGUYÊN TẮC

1. Sự cần thiết

Hiện nay, trên địa bàn xã có 09 trường công lập, gồm 03 trường Mầm non, 03 trường Tiểu học và 03 trường Trung học cơ sở; các trường có quy mô nhỏ, phân tán, nhiều đầu mối, đội ngũ cán bộ quản lý, cơ sở vật chất, trang thiết bị và

nguồn nhân lực chưa thật sự tối ưu. Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới trường, lớp và thực hiện mô hình trường học phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp đặt ra yêu cầu phải tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống cơ sở giáo dục công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đồng bộ và hiện đại, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; tạo tiền đề xây dựng hệ thống trường học có quy mô hợp lý, ổn định, phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo.

Yêu cầu sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập phù hợp với chủ trương chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mối cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Việc sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới. UBND xã xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, mang tính chiến lược lâu dài nhằm xây dựng hệ thống giáo dục tinh gọn, hiện đại, đồng bộ và bền vững; phù hợp với định hướng phát triển, yêu cầu chuyển đổi số và mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong thời gian tới.

2.Cơ sở pháp lý

Đề án được xây dựng trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo sau:

Văn bản Trung ương:

- Luật giáo dục số 23/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 43/2019/QH14.
- Luật nhà giáo ngày 16/6/2025.
- Luật viên chức ngày 10/12/2025.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

- Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình gián biên chế;

- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy mô tối đa số lớp của cơ sở giáo dục;

- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Kế hoạch 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

Văn bản Thành phố:

- Thông báo kết luận số 513-TB/ĐU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND Thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Công văn số 1751/UBND-NVKTGS ngày 09/8/2026 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc giải quyết chính sách đối với viên chức lãnh đạo, quản lý và nhân sự hỗ trợ giáo dục tại các cơ sở giáo dục; việc chỉnh lý, quản lý bản giao hồ sơ, tài liệu lưu trữ khi sắp xếp cơ sở giáo dục.

Văn bản của địa phương

- Các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

- Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND xã Tuệ Tĩnh về sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã.

3. Nguyên tắc thực hiện sắp xếp

3.1 Nguyên tắc chung

- Việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; trong quá trình thực hiện cần đánh giá tác động đối với các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp triển khai sau sắp xếp bảo đảm hoạt động hiệu quả hơn, tuyệt đối không để tình trạng học sinh không được đến trường.

- Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập mầm non với phổ thông. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp và vị trí địa lý gần nhau.

- Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục;

- Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp.

- Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, chính sách và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

3.2 Nguyên tắc cụ thể

- Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

- Thực hiện sắp xếp các trường theo cùng cấp học để hình thành trường quy mô lớn; bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của thành phố; việc thực hiện phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, bảo đảm các nhiệm vụ không chồng chéo, việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về quy mô trường, lớp, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, định mức giáo viên; gắn với quy hoạch, quy mô dân số, mật độ dân cư và điều kiện địa lý; thực hiện đúng các chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định đối với giáo dục mầm non, phổ thông.

- Bảo đảm không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh; an toàn, thuận lợi trong quá trình đến trường của trẻ em, học sinh; đáp ứng yêu cầu về công tác phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TRƯỜNG

1. Phạm vi, đối tượng

- Đối tượng áp dụng của Đề án: Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn xã có quy mô nhỏ dưới quy mô theo tiêu chí sắp xếp, cụ thể: Trường Mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống; Trường Tiểu học có quy mô từ 20 lớp trở xuống; Trường THCS có quy mô từ 23 lớp trở xuống.

- Phạm vi thực hiện Đề án: trong phạm vi toàn xã Tuệ Tĩnh.

2. Phương án cụ thể

2.1 Phương án bảo đảm quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động trong từng cơ sở giáo dục;

a) Về nguyên tắc

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm tính kế thừa, ổn định tổ chức, hạn chế tối đa việc xáo trộn đội ngũ; đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả biên chế được giao, phát huy năng lực, sở trường của viên chức và đáp ứng yêu cầu quản trị cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Việc sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm theo đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về điều kiện tiêu chuẩn, vị trí việc làm, định mức chuyên ngành và phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương. Trên cơ sở đó, căn cứ điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực của cán bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định lựa chọn hiệu trưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

- Chỉ thực hiện sắp xếp, bố trí đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân sự hỗ trợ giáo dục; đối với giáo viên, cơ bản giữ ổn định để bảo đảm công tác giảng dạy.

- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và chế độ chính sách đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

b) Phương án bố trí nhân sự

**Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng*

- Về số lượng: Hiệu trưởng: Mỗi cơ sở giáo dục có 01 hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng: Trường chính được bố trí 01 phó hiệu trưởng; mỗi phân hiệu được bố trí 01 phó hiệu trưởng.

- Về điều kiện, tiêu chuẩn: Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương.

Yếu tố ưu tiên: (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (4) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu; (5) Quy hoạch cao hơn; (6) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.

* *Đối với giáo viên:* Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

** Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục*

Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người. Đối với vị trí kế toán, trường hợp thuộc loại hình trường có học sinh nội trú, bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người.

- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin (hoặc quản trị công sở), y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.

- Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định bố trí số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm này; trường hợp cần thiết, căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp năng lực, chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

c) Phương án bố trí nhân sự còn lại sau sắp xếp

** Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp được bố trí như sau:*

- Đối với hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ quản lý cấp dưới liền kề nếu đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Đối với phó hiệu trưởng: ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn, nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

- Số lượng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định nếu có nguyện vọng nghỉ việc thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

- Trường hợp hiệu trưởng, phó hiệu trưởng thôi giữ chức vụ hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới có mức phụ cấp chức vụ thấp hơn do thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2025).

** Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp*

a. Bố trí vào vị trí việc làm nhân sự hỗ trợ giáo dục còn thiếu số lượng người làm việc theo định mức quy định.

Trường hợp chưa đáp ứng tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới thì giữ mã số, chức danh và hệ số lương đang được hưởng. Khi đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm mới sau sắp xếp thì bổ nhiệm chức danh và xếp lương theo vị trí việc làm đó hoặc bố trí bậc nghề nghiệp theo quy định.

Trong thời hạn 03 năm (36 tháng) kể từ ngày 05 tháng 8 năm 2026, nhân sự hỗ trợ giáo dục phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm mới; nếu không đáp ứng thì thực hiện chế độ thôi việc hoặc nghỉ hưu, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cần thiết do cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

b. Không bố trí vào vị trí y tế trường học nếu không đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm.

c. Không bố trí vào vị trí việc làm kế toán nếu không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm kế toán hoặc thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định.

d. Bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo nếu đạt trình độ chuẩn được đào tạo của nhà giáo và đạt yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng ngay vị trí việc làm nhà giáo.

- Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục còn lại sau khi sắp xếp đủ theo quy định tại điểm a,b,c,d mục này thì thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

2.2. Phương án xử lý về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, đất đai

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguyên trạng cơ sở vật chất, đất đai, tài sản, tài chính của các trường tại các điểm trường (theo Biên bản kiểm kê, bàn giao); ưu tiên bố trí kinh phí cải tạo, nâng cấp điểm chính và phân hiệu bảo đảm điều kiện dạy học và tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

- Tài chính, ngân sách: Trường mới thực hiện kiểm kê tài chính, Giải quyết dứt điểm các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán về tài chính (nếu có). Trường mới sau sắp xếp hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; sau khi có quyết định sáp nhập, nhà trường thực hiện thủ tục khắc con dấu mới, đăng ký lại mã số thuế, mã số đơn vị quan hệ ngân sách theo tên gọi mới; kế thừa toàn bộ tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu; xử lý con dấu, tài khoản của trường bị sáp nhập theo quy định.

- Tài sản công: Quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định của pháp luật; thực hiện hạch toán, quyết toán, kiểm kê và đăng ký tài sản sau sáp nhập. Cụ thể: Thực hiện kiểm kê, phân loại đối với toàn bộ tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của các đơn vị trước khi sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chấm dứt hoạt động; chịu trách nhiệm xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu qua kiểm kê theo quy định của pháp luật. Đối với tài sản không phải của đơn vị (tài sản nhận giữ hộ, tài sản mượn, tài sản thuê của tổ chức, cá nhân khác...) thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Căn cứ hình thức sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị thực hiện quản lý, xử lý các tài sản sau sắp xếp theo quy định tại Điều 38, Điều 63 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc bàn giao, quyết toán, chuyển giao tài chính, tài sản, công nợ (nếu có) giữa các trường trước khi sáp nhập được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; bảo đảm hoạt động của nhà trường sau sáp nhập liên tục, ổn định, không ảnh hưởng đến quyền lợi của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm để nâng cấp cơ sở vật chất, bảo đảm duy trì tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

2.3 Phương án bảo đảm quyền lợi của người học

- Bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được đến trường theo quy định; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, bảo đảm các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập phù hợp với khả năng và nhu cầu, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; bảo đảm chất lượng dạy học, các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường và các điều kiện phục vụ học tập theo quy định.

- Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống dịch bệnh và các điều

kiện học tập, vui chơi, trải nghiệm cho trẻ theo quy định; Bảo đảm đầy đủ các điều kiện học tập về phòng học, thiết bị dạy học, thư viện, hoạt động giáo dục, giáo dục thể chất, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, công tác y tế trường học, bán trú (nếu có) và các hoạt động hỗ trợ học sinh theo quy định.

- Thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý học sinh, tổ chức dạy học và giáo dục theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bảo đảm trẻ em, học sinh được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành như: miễn, giảm học phí (nếu thuộc đối tượng áp dụng), hỗ trợ chi phí học tập, học sinh khuyết tật, học sinh thuộc đối tượng chính sách và các chế độ hỗ trợ khác theo quy định của Trung ương, của tỉnh và của địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong quản lý, giáo dục học sinh; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh, kịp thời giải quyết những khó khăn phát sinh sau hợp nhất, tạo sự đồng thuận và ổn định trong hoạt động của nhà trường.

3. Kế hoạch, thời gian dự kiến, lộ trình thực hiện

- Rà soát hiện trạng về tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính và các điều kiện bảo đảm hoạt động của các trường thuộc diện sắp xếp. (đã thực hiện)

- Xây dựng, hoàn thiện Đề án, Phương án, Kế hoạch sắp xếp, sáp nhập các trường học công lập trên địa bàn xã. (xong trước ngày 13/8/2026)

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. (xong trước ngày 15/8/2026)

- Ban hành các quyết định thành lập, tổ chức lại các trường học theo phương án được phê duyệt. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Thực hiện việc điều động, bổ nhiệm, bố trí cán bộ quản lý; phân công giáo viên, nhân viên; sắp xếp tổ chức bộ máy của các trường sau sáp nhập. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Hoàn thiện việc đổi tên, khắc dấu, mở tài khoản, đăng ký mã đơn vị có quan hệ với ngân sách và các thủ tục hành chính khác theo quy định. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Thực hiện bàn giao nguyên trạng về tài sản, tài chính, hồ sơ, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các quyền, nghĩa vụ của các trường trước khi sáp nhập cho các trường mới theo quy định. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Các trường sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động từ năm học 2026–2027.

- Tổ chức ổn định công tác quản lý, giảng dạy, học tập; bảo đảm quyền học tập của học sinh và các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy, đội ngũ và cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục.

Phần thứ ba

THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC SAU KHI SẮP XẾP

A. ĐỐI VỚI CẤP MẦM NON

1. *Giữ nguyên hiện trạng, không thực hiện sắp xếp đối với trường MN Cẩm Vũ. Lý do: trường đảm bảo quy mô số lớp theo quy định: 17 lớp*

2. *Thực hiện sắp xếp trường MN Đức Chính và trường MN Cẩm Văn để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường MN Tuệ Tĩnh;*

Lý do sắp xếp: Trường MN Đức Chính, trường MN Cẩm Văn có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (MN Cẩm Văn có 15 lớp; MN Đức Chính có 14 lớp). Sau sắp xếp trường MN Tuệ Tĩnh đảm bảo số lớp tiệm cận đúng theo quy định (29 lớp, 747 học sinh) (tỷ lệ giảm: 33,3%).

3. *Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp*

- Tên trường mới: **Trường Mầm non Tuệ Tĩnh**

- **Trường chính:** trường Mầm non (Đức Chính cũ) thôn Lôi Xá - xã Tuệ Tĩnh.

- Có 01 phân hiệu, 2 điểm trường:

+ **Phân hiệu:** trường Mầm non (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh

+ **Điểm trường 1:** Điểm trường Mầm non (Đức Chính cũ) thôn Đan Tràng - xã Tuệ Tĩnh.

+ **Điểm trường 2:** Điểm trường Mầm non (Cẩm Văn cũ) thôn Thống nhất - xã Tuệ Tĩnh.

- Tổng số nhóm, lớp: 29 (bố trí tại điểm chính và các phân hiệu, điểm trường); tổng số trẻ: 747.

- Trường được tổ chức theo Mô hình 1 - trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV. Quy mô 29 nhóm, lớp lớn tiệm cận theo quy mô tối đa theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và

Đào tạo (*tối đa 30 lớp*), nhà trường được tổ chức thành 01 trường chính và các phân hiệu, điểm trường; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

4. Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sắp xếp

- Cơ cấu tổ chức trường Mầm non Tuệ Tĩnh (thực hiện theo Điều 8, Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT được sửa đổi bổ sung tại Thông tư 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục) gồm: hiệu trưởng và phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng; các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV từ trường MN Cẩm Văn (cũ) và trường MN Đức Chính (cũ): Tổng 64 viên chức gồm 06 lãnh đạo quản lý (**02 hiệu trưởng, 04 phó hiệu trưởng**) 58 giáo viên, 0 nhân viên, 02 nhân viên hợp đồng kế toán

- Phương án bố trí sau sắp xếp:

+ *Lãnh đạo quản lý:*

Hiện có 06 LDQL gồm 02 hiệu trưởng, 04 phó hiệu trưởng.

Sau sắp xếp bố trí 03 LDQL gồm **01 Hiệu trưởng; 02 phó hiệu trưởng** (bố trí tại trường chính và 01 phân hiệu).

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Dư 01 Hiệu trưởng, dự kiến bố trí làm phó hiệu trưởng.

Dư 03 Phó hiệu trưởng, ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

+ *Nhân viên hợp đồng:* trường MN Tuệ Tĩnh hiện tại có 02 hợp đồng Kế toán. Sau sắp xếp tiếp tục bố trí hợp đồng hoặc điều động từ cấp học khác nếu dư viên chức Kế toán, văn thư.

+ *Đối với giáo viên:* 58 giáo viên

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

B. ĐỐI VỚI CẤP TIỂU HỌC

1. *Giữ nguyên hiện trạng, không thực hiện sắp xếp đối với trường Tiểu học Cẩm Vũ. Lý do: trường đảm bảo quy mô số lớp theo quy định: 22 lớp*

2. *Thực hiện sắp xếp trường Tiểu học Cẩm Văn và trường Tiểu học Đức Chính để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường Tiểu học Tuệ Tĩnh;*

Lý do sắp xếp: Trường Tiểu học Đức Chính có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (20 lớp). Sau sắp xếp trường Tiểu học Tuệ Tĩnh đảm bảo số lớp theo quy định (43 lớp, 1217 học sinh). (tỷ lệ giảm: 33,3%).

3. *Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp*

- Tên trường mới: **trường Tiểu học Tuệ Tĩnh**

- **Trường chính:** trường Tiểu học (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh.

- Có 01 phân hiệu, 01 điểm trường:

+ **Phân hiệu :** trường Tiểu học (Đức Chính cũ) thôn Lôi Xá - xã Tuệ Tĩnh

+ **Điểm trường:** Điểm trường Tiểu học (Đức Chính cũ) thôn Đan Tràng- xã Tuệ Tĩnh.

- Tổng 43 nhóm, lớp (bố trí tại điểm chính và các phân hiệu, điểm trường); và 1.217 học sinh.

- Trường được tổ chức theo Mô hình 1 - trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV. Do quy mô 43 nhóm, lớp lớn hơn quy mô tối đa theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*tối đa 40 lớp*), nhà trường được tổ chức thành 01 trường chính và các phân hiệu, điểm trường; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng giáo dục.

4. *Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sắp xếp*

- Sau khi sắp xếp, Trường Tiểu học Tuệ Tĩnh được tổ chức bộ máy theo quy định của Luật Giáo dục, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gồm cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, đội ngũ giáo viên, nhân viên.

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV từ trường Tiểu học Cẩm Văn (cũ) và trường Tiểu học Đức Chính(cũ). Tổng 63 viên chức, gồm: 04 lãnh đạo quản lý (**02 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng**), 55 giáo viên ,**04 Nhân viên** (02 Kế toán; 01 y tế; 01 thư viện), 03 hợp đồng giáo viên, 01 hợp đồng nhân viên y tế

- Phương án bố trí sau sắp xếp:

+ *Lãnh đạo quản lý*: hiện có 04 LĐQL gồm 02 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng. Sau sắp xếp bố trí 03 LĐQL gồm **01 Hiệu trưởng; 02 phó hiệu trưởng** (bố trí tại trường chính và 01 phân hiệu).

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Dư 01 hiệu trưởng, dự kiến bố trí làm phó hiệu trưởng hoặc nghỉ chế độ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

Dư 01 phó hiệu trưởng, ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

+ *Nhân viên*: Trường Tiểu học Tuệ Tĩnh hiện có 04 Nhân viên (02 Kế toán; 01 y tế; 01 thư viện).

Sau sắp xếp bố trí 01 nhân viên kế toán; 01 văn thư; 01 y tế; 01 thư viện

Dư 01 kế toán, bố trí sang vị trí văn thư, do có bằng cấp phù hợp.

+ *Giáo viên*: hiện có 55

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

+ *Giáo viên, Nhân viên hợp đồng*:

Hiện có 03 hợp đồng giáo viên, 01 hợp đồng nhân viên y tế. Dự kiến vẫn tiếp tục ký hợp đồng (nếu trường có nhu cầu) đối với 4 trường hợp trên (03 hợp đồng giáo viên thực hiện công tác giảng dạy, 01 hợp đồng nhân viên y tế bố trí tại phân hiệu).

C. ĐỐI VỚI CẤP THCS

1. *Thực hiện sắp xếp trường THCS Cẩm Văn, trường THCS Cẩm Vũ và trường THCS Đức Chính để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường THCS Tuệ Tĩnh;*

Lý do sắp xếp: Cả 3 trường THCS thuộc xã Tuệ Tĩnh đều có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (cụ thể trường THCS Cẩm Văn: 14 lớp. THCS Đức Chính 14 lớp; THCS Cẩm Vũ 16 lớp)

Sau sắp xếp trường THCS Tuệ Tĩnh có 44 lớp, 1.723 học sinh (tỷ lệ giảm 66,6%)

2. *Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp*

- Tên trường mới: **trường THCS Tuệ Tĩnh**

- **Trường chính:** trường Trung học cơ sở (Cẩm Vũ cũ) thôn Nghĩa Phú - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

- Có 2 phân hiệu:

+ **Phân hiệu 1:** trường Trung học cơ sở (Đức Chính cũ) thôn Đức Chính - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

+ **Phân hiệu 2:** trường Trung học cơ sở (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

- Tổng số lớp: 44; tổng số học sinh: 1.723. Quy mô nằm trong giới hạn tối đa (45 lớp) đối với trường trung học cơ sở theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Trường được tổ chức theo Mô hình một trường một cấp học quy mô lớn có phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng giáo dục.

3. *Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sắp xếp*

- Cơ cấu tổ chức nhà trường (thực hiện theo Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học gồm: Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng.

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV từ trường THCS Cẩm Vũ, THCS Cẩm Văn và THCS Đức Chính. Tổng 76 viên chức, gồm: 06 lãnh đạo quản lý (**03 hiệu trưởng, 03 phó hiệu trưởng**), 61 giáo viên; 09 Nhân viên (03 Kế

toán; 01 y tế; 03 thiết bị, 02 văn thư), 08 giáo viên hợp đồng, 01 hợp đồng nhân viên văn thư.

- Phương án bố trí sau sắp xếp:

+ *Lãnh đạo quản lý*: hiện có 06 LĐQL gồm 03 hiệu trưởng, 03 phó hiệu trưởng. Sau sắp xếp bố trí 03 LĐQL gồm **01 Hiệu trưởng; 03 phó hiệu trưởng** (bố trí tại trường chính và 02 phân hiệu).

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Dư 02 hiệu trưởng, dự kiến bố trí làm phó hiệu trưởng.

Dư 02 phó hiệu trưởng, ưu tiên bố trí giữ chức vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hoặc bố trí vào vị trí việc làm nhà giáo hoặc vị trí việc làm khác phù hợp với trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ và yêu cầu của cơ sở giáo dục.

+ *Nhân viên*: hiện có 09 Nhân viên (03 Kế toán; 01 y tế; 03 thiết bị, 02 văn thư). Sau sắp xếp bố trí 01 nhân viên kế toán; 01 văn thư; 01 y tế; 03 thiết bị.

Dư 01 văn thư, dự kiến bố trí vào vị trí việc làm công nghệ thông tin.

Dư 02 kế toán: 01 kế toán có nguyện vọng nghỉ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giản biên chế. 01 kế toán dự kiến bố trí vào vị trí việc làm hỗ trợ giáo dục người khuyết tật.

+ *Giáo viên*: hiện có 61

Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

+ *Giáo viên, nhân viên hợp đồng*:

(Hiện có 08 giáo viên hợp đồng, 01 hợp đồng nhân viên văn thư). Dự kiến vẫn tiếp tục ký hợp đồng (nếu trường có nhu cầu) đối với 08 hợp đồng giáo viên để thực hiện công tác giảng dạy, 01 hợp đồng văn thư dự kiến bố trí hợp đồng tại các vị trí hỗ trợ giáo dục).

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan tham mưu trực tiếp cho UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; có trách nhiệm rà soát hiện trạng mạng lưới trường lớp, quy mô học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tham mưu UBND xã phương án bố trí nhân sự khi thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc theo hướng dẫn của cấp trên và tổng hợp, đề xuất giải quyết các chế độ theo quy định.

- Tham mưu UBND xã quyết định thành lập các đơn vị trường trên cơ sở đề án sắp xếp đã được thông qua; quyết định bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, quyết định điều động, luân chuyển (nếu có).

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục của các cơ sở giáo dục sau khi sáp nhập theo chỉ đạo của ngành giáo dục; Hướng dẫn các trường sau khi sáp nhập xây dựng Đề án vị trí việc làm; thẩm định trình UBND xã phê duyệt và thông báo số người làm việc đảm bảo các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Thường xuyên nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp các trường kiểm kê, rà soát hiện trạng đất đai, nhà, công trình, phòng học, trang thiết bị, tài sản công, hồ sơ pháp lý về đất và tài sản gắn liền với đất của các cơ sở giáo dục dự kiến sắp xếp; xác định rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản cần điều chuyển, sửa chữa, đầu tư bổ sung.

- Hướng dẫn các trường sau sắp xếp thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, sửa chữa các hạng mục cần thiết sau khi sắp xếp; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và bàn giao tài sản công theo quy định.

- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định; Hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản, quyết toán kinh phí và các nội dung liên quan đến ngân sách trong quá trình sắp xếp, sáp nhập các trường.

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị xử lý việc chuyển tiếp quản lý dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã (nếu có).

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản tại các đơn vị.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp.

4. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã

- Ban Giám hiệu thực hiện tốt việc tuyên truyền, triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh các nội dung của Đề án sắp xếp; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm kê, bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên và hồ sơ học sinh theo quy định.

- Xây dựng phương án tổ chức dạy học, bố trí lớp học, giáo viên và học sinh phù hợp sau khi sắp xếp; bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra liên tục, ổn định, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tăng cường thời lượng tuyên truyền Đề án sắp xếp, xây dựng trang chuyên, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn biết, tạo sự thống nhất và đồng thuận thực hiện Đề án.

6. Công an xã

Phối hợp hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng, thu hồi hoặc đăng ký con dấu theo quyết định sắp xếp và quy định của pháp luật; chủ động phối hợp xử lý các vướng mắc liên quan đến con dấu, thông tin pháp lý của đơn vị. Hoàn thành các thủ tục cần thiết đồng bộ với thời điểm đơn vị mới đi vào hoạt động (đảm bảo thực hiện trước ngày 20/8/2026).

7. Đề nghị Ban Xây dựng đảng Đảng ủy

Tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phối hợp xây dựng tiêu chí đánh giá lãnh đạo quản lý, tham mưu thành lập các Chi bộ đảng và quy trình các bước kiện toàn đội ngũ lãnh đạo quản lý theo quy định và phù hợp điều kiện của xã.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp, tham gia giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện Đề án; kịp thời nắm bắt, tổng hợp và phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Tích cực phối hợp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh công tác vận động xã hội hóa giáo dục và huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm góp phần đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường học trên địa bàn mới.

9. Các thôn

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và các nhà trường tuyên truyền, vận động Nhân dân, cha mẹ học sinh đồng thuận với chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, hỗ trợ công tác bàn giao, tiếp nhận cơ sở vật chất khi có yêu cầu.

Phần thứ năm

HIỆU QUẢ KINH TẾ, XÃ HỘI

Việc sắp xếp các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở chưa bảo đảm tiêu chí về quy mô nhóm, lớp góp phần giảm đầu mỗi và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đề án giúp giảm đầu mỗi quản lý, sử dụng hiệu quả hơn ngân sách, đội ngũ, cơ sở vật chất và trang thiết bị; hạn chế đầu tư dàn trải, góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nguồn lực sau sắp xếp có điều kiện được tập trung cho những nhiệm vụ thiết yếu, trực tiếp phục vụ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục học sinh; góp phần tạo môi trường giáo dục ổn định, đồng bộ, nâng cao chất lượng dạy và học, đồng thời bảo đảm tốt hơn việc phân bổ nguồn lực và cơ hội tiếp cận các điều kiện giáo dục của học sinh. Về lâu dài, mạng lưới trường học sau sáp nhập có quy mô hợp lý hơn, thuận lợi cho công tác quản lý, đầu tư và phát triển đội ngũ, đáp ứng tốt hơn sự thay đổi về quy mô dân số và số lượng học sinh.

Đề án được xây dựng phù hợp với quy hoạch mạng lưới giáo dục và điều kiện thực tế của địa phương. Sau sáp nhập, nhà trường có quy mô hợp lý, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả, tạo nền tảng nâng cao chất lượng giáo dục lâu dài.

Việc tập trung nguồn lực, đẩy mạnh chuyển đổi số cùng với sự đồng thuận của cán bộ, giáo viên, nhân viên và nhân dân địa phương sẽ bảo đảm cho nhà trường hoạt động ổn định, hiệu quả và bền vững.

Trên đây là Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Giáo dục và đào tạo, Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND, lãnh đạo UBND, UB MTTQ xã;
- Các cơ quan, đơn vị tại Phần thứ 4;
- Hiệu Trưởng các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hạnh